

SỞ GDĐT BÌNH PHƯỚC
HỘI ĐỒNG PHÚC KHẢO

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO ĐIỂM THI - KỲ THI TUYỂN SINH 10 NĂM 2018

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số báo danh	Văn	Toán	Anh	Văn chuyên	Toán chuyên	Anh chuyên	Lý	Hóa
1	Trần Thị ánh Linh	02/08/2003	010171	3.25							
2	Hoàng Vũ Thùy Duyên	10/06/2003	010043	3.50							
3	Phan Lê Uyên Nhi	20/12/2003	010232	2.50	2.75						
4	Nguyễn Tấn Lực	18/04/2003	010179	4.50							
5	Trần Quốc Nam	30/11/2003	020313	4.75		2.25					
6	Võ Thị Kim Ngân	23/05/2003	020329	1.00		1.50					
7	Phan Lê Minh Hiếu	08/11/2003	030096	3.75	3.75	1.50					
8	Ngô Duy Hiền	09/12/2003	030090	5.00	5.25	3.00					
9	Võ Trung Tiến	27/12/2003	030318	3.00	7.00	1.25					
10	Ngô Thanh Tùng	16/07/2003	030351	4.50	7.75	5.00					
11	Hoàng Thị Trang	06/05/2003	030323	4.00	7.25	7.25					
12	Sukbundit Đỗ Hoàng Như ý	18/11/2003	030389	6.50	6.50	6.25					
13	Hồ Thụy Kim Ngân	13/12/2003	030194			7.50					
14	Trần Tiến Minh	08/05/2003	030185	6.00		5.75					
15	Lê Thị Huyền Trang	29/03/2003	030324	4.50							
16	Vũ Đức Thành	03/11/2003	100331	1.25	4.25						
17	Bùi Viết Quý	11/12/2003	100306			4.50					
18	Nguyễn Khoa Hải Minh	19/10/2003	100213	5.75	4.38	3.50					
19	Ngô Ngọc Minh Anh	06/01/2003	100015	6.00							
20	Trần Thị Thanh Nhã	15/08/2003	100242	6.75	7.25	4.50					
21	Nguyễn Quang Đức	09/04/2003	100065	4.25							
22	Nguyễn Minh Lợi	25/03/2003	100200			7.50					

Chữ

SỞ GDĐT BÌNH PHƯỚC
HỘI ĐỒNG PHÚC KHẢO

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO ĐIỂM THI - KỲ THI TUYỂN SINH 10 NĂM 2018

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số báo danh	Văn	Toán	Anh	Văn chuyên	Toán chuyên	Anh chuyên	Lý	Hóa
23	Văn Ngọc Hoàng Thơ	11/10/2003	100358			8.25					
24	Hồ Quang Huy	17/09/2003	350133	6.50							
25	Đoàn Quốc Tính	12/08/2003	350370	5.25							
26	Phan Huy Hoàng	31/07/2003	350126	5.00		4.00					
27	Nguyễn Minh Hùng	01/03/2003	350145	7.00		6.00					
28	Nguyễn Minh Trí	01/03/2003	350390	4.50							
29	Lâm Hoàng Nguyên	08/11/2003	350230	5.00	7.25						
30	lâm thủy anh thư	13/10/2003	140476		6.00	4.25					
31	Bùi công minh	16/07/2003	140271	4.00	2.50	2.50					
32	Trần Quang Thanh	12/03/2003	150226	4.25							
33	Nguyễn Việt Quang	23/05/2003	150199	1.75							
34	Lưu Thị Thúy Uyên	21/08/2003	150317		7.00						
35	Lê Tuấn Anh	01/04/2003	180008	2.50	3.00						
36	Nguyễn Văn Hoàng Khang	14/12/2002	180160	3.00							
37	Lê Công Thiệu	03/11/2003	180362	0.50	4.00						
38	Nguyễn Văn Hoàng	11/09/2002	240111	1.00							
39	Nguyễn Thị Yến Duyên	19/12/2002	220069	2.50							
40	Phạm Thị Thùy Trang	13/06/2003	220563	3.50	6.00	3.75					
41	Võ Thị Thảo Vy	16/10/2003	220668	3.00	4.50	6.25					
42	Nguyễn Thị Thanh Trúc	28/06/2003	220599	4.25	5.00	6.75					
43	Lê Minh Long	02/03/2002	220267	3.25	3.50						
44	Hoàng Xuân Tân	04/04/2003	220455	5.00		1.25					

20/10/2018

SỞ GDĐT BÌNH PHƯỚC
HỘI ĐỒNG PHÚC KHẢO

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO ĐIỂM THI - KỲ THI TUYỂN SINH 10 NĂM 2018

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số báo danh	Văn	Toán	Anh	Văn chuyên	Toán chuyên	Anh chuyên	Lý	Hóa
45	Văn Thị Duyên	03/06/2003	220072	4.00	5.00						
46	Trần Minh Quang	29/10/2002	220421	3.00	6.25	2.75					
47	Trần Thị Vân Trang	15/11/2003	220569	4.00	7.75	3.25					
48	Thị Phụng	12/03/2003	220404	2.75	7.00						
49	Thị Thanh	17/09/2003	220472	5.00	4.50						
50	Nguyễn Tấn Hoàng	05/10/2003	220174	2.50							
51	Đoàn Quỳnh Phát	08/07/2003	220389		3.75						
52	Nguyễn Thị Gia Hân	13/11/2003	220147	4.50	5.25						
53	Ngô Yến Nhi	06/07/2003	220362	5.75							
54	Đỗ Huy Khang	05/02/2003	250137	5.00							
55	Nguyễn Phạm Hoàng Anh	08/01/2003	330020			7.50		2.50			
56	Nguyễn Ngọc Thái Bình	06/04/2003	330052	6.25	7.75	8.00		2.25	3.65		
57	Hồ Thị Bảo Châu	29/08/2003	330056	6.75					3.95		
58	Phạm Viết Tường Duy	09/10/2003	330084	6.00							
59	Trần Tuấn Duy	04/10/2003	330085	5.00		5.25					
60	Nguyễn Phát Đạt	14/01/2003	330109			6.25					
61	Đỗ Thị Ngọc Diệp	01/03/2003	330114	6.50							
62	Lê Đăng Quỳnh Giang	23/08/2003	330123	5.75							1.750
63	Trần Sơn Giang	02/06/2003	330128	6.50			5.00				
64	Phan Thanh Hậu	09/02/2003	330169	5.50		6.00				2.500	
65	Võ Trọng Hiếu	09/12/2003	330184						4.90		
66	Vũ Ngọc Hoàn	08/11/2003	330189	7.50		5.25					

Chữ

SỞ GDĐT BÌNH PHƯỚC
HỘI ĐỒNG PHÚC KHẢO

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO ĐIỂM THI - KỲ THI TUYỂN SINH 10 NĂM 2018

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số báo danh	Văn	Toán	Anh	Văn chuyên	Toán chuyên	Anh chuyên	Lý	Hóa
67	Lương Huy Hoàng	23/06/2003	330193			8.25					
68	Nguyễn Quang Huy	09/07/2003	330208			5.00				3.000	
69	Phạm Duy Khánh	03/08/2003	330236			5.50					
70	Nguyễn Thị Mỹ Linh	05/01/2003	330276			7.75					
71	Nguyễn Việt Long	12/10/2003	330296	7.00	8.50	6.75		3.00			
72	Trương Quốc Long	16/12/2003	330298	4.75		7.00				1.750	
73	Trần Lê Minh	13/03/2003	330315	6.75	9.00	8.00		2.00			
74	Nguyễn Hoàng Trúc Ngân	27/04/2003	330337	5.75							
75	Trần Tuệ Nghi	25/11/2003	330343	5.25		7.25					
76	Phạm Thành Nhân	27/11/2003	330376	6.75		7.50				2.125	
77	Phạm Trần Xuân Nhi	26/01/2003	330385			6.75					2.250
78	Nguyễn Mai Quỳnh Như	23/09/2003	330395			6.75					1.250
79	Ngô Trần Dy Niên	06/09/2003	330398								
80	Lý Hoàng Minh Quân	19/03/2003	330431							2.000	
81	Nguyễn Thảo Thanh	19/10/2003	330467			4.75		4.25			
82	Bùi Phương Thảo	05/10/2003	330477		8.25	7.50					
83	Đặng Quốc Thắng	01/01/2003	330495	5.50				3.75			
84	Nguyễn Đức Thọ	17/03/2003	330509								1.750
85	Nguyễn Hồng Thuận	11/05/2003	330514	6.50	8.00	8.25		2.25			
86	Đinh Nguyễn Ngọc Thư	28/06/2003	330531	5.00							
87	Nguyễn Anh Thư	23/01/2003	330533	6.00							
88	Phan Trọng Tiến	07/02/2003	330550	5.50							

Chữ

SỞ GDĐT BÌNH PHƯỚC
HỘI ĐỒNG PHÚC KHẢO

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO ĐIỂM THI - KỲ THI TUYỂN SINH 10 NĂM 2018

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số báo danh	Văn	Toán	Anh	Văn chuyên	Toán chuyên	Anh chuyên	Lý	Hóa
89	Lê Trà Hoàng Trang	23/03/2003	330559	6.25							
90	Trần Quốc Trí	01/12/2003	330589						3.50		
91	Bùi Lê Anh Trung	05/08/2003	330591	4.25							
92	Đình Anh Tuấn	16/08/2003	330608							2.750	
93	Nguyễn Đỗ Anh Tuấn	23/01/2003	330613	5.25	8.00	5.75		1.50			
94	Nguyễn Minh Tú	26/10/2003	330630	5.00							
95	Phan Xuân Tú	19/04/2003	330631	7.00		5.75					
96	Nguyễn Thị Thuỳ Vân	11/02/2003	330647	6.75		6.75					
97	Hồ Hoàng Vũ	11/10/2003	330656			8.75					
98	Lê Thanh Vy	14/03/2003	330666	7.00			4.00				
99	Phan Thụy Khánh Vy	14/08/2003	330675			6.25		2.25			
100	Vũ Thị Thanh Vy	24/03/2003	330679	6.00		6.00					
101	Nguyễn Thị Kiều Anh	02/03/2003	290027	7.50				4.00			
102	Bùi Quang Thái Bảo	07/06/2003	290049	7.00							
103	Lê Nguyễn Gia Bảo	04/09/2003	290052	7.25		8.00		5.00			
104	Trương Mạnh Bảo	24/01/2003	290054	7.00	9.25						
105	Trần Thị Thanh Bình	23/06/2003	290066			7.25		4.00			
106	Đình Ngọc Bích	22/06/2003	290069	8.50						3.500	
107	Hoàng Vũ Bảo Châu	04/08/2003	290074			6.00					
108	Lê Ngọc Châu	19/10/2003	290076	5.75						4.125	
109	Trần Thu Bảo Châu	03/03/2003	290078							3.250	
110	Đình Từ Duy Cương	12/09/2003	290092	7.00							

Chữ

SỞ GD&ĐT BÌNH PHƯỚC
HỘI ĐỒNG PHÚC KHẢO

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO ĐIỂM THI - KỲ THI TUYỂN SINH 10 NĂM 2018

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số báo danh	Văn	Toán	Anh	Văn chuyên	Toán chuyên	Anh chuyên	Lý	Hóa
111	Chu Thị Phương Dung	19/11/2003	290105			8.25					
112	Đỗ Thanh Duy	02/07/2003	290112	6.75							
113	Trần Thành Duy	05/10/2003	290116					5.25			
114	Đỗ Phúc Dũng	19/05/2003	290130	6.00		5.25				5.875	
115	Nguyễn Hùng Dũng	13/01/2003	290135	5.50	8.50						
116	Nguyễn Hương Giang	24/09/2003	290166	8.00		9.25					
117	Trần Thu Hà	05/08/2003	290183				4.50				
118	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	15/12/2003	290197	6.00	8.50						
119	Phạm Viết Hoàng	28/05/2003	290229	6.00						7.500	
120	Võ Hồ Khánh Hoàng	08/10/2003	290233						5.40		
121	Trịnh Hồ Mạnh Hùng	28/09/2003	290259	6.00		7.00					
122	Nguyễn Tấn Hưng	11/11/2003	290264			7.00				4.500	
123	Trần Anh Kiệt	03/12/2003	290298					5.50			
124	Phùng Mai Linh	02/02/2003	290331	7.75						4.750	
125	Nguyễn Thành Long	02/05/2003	290341	8.00		6.25					6.250
126	Trương Phương Nam	26/07/2003	290392	6.50							
127	Hoàng Nguyễn Kim Ngân	27/02/2003	290395		9.13						
128	Vũ Bảo Ngọc	03/06/2003	290414	7.75	8.50				6.25		
129	Lê Thị Ngọc Nhi	15/12/2003	290437	7.50			5.00		5.65		
130	Lê Thị Yến Nhi	01/05/2003	290438	8.00	9.00		4.25				
131	Nguyễn Hoàng Phát	14/03/2003	290468	7.50					7.05		
132	Mai Nguyễn Thu Phương	11/12/2003	290491		8.25		3.25				

Chữ

SỞ GDĐT BÌNH PHƯỚC
HỘI ĐỒNG PHÚC KHẢO

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO ĐIỂM THI - KỲ THI TUYỂN SINH 10 NĂM 2018

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số báo danh	Văn	Toán	Anh	Văn chuyên	Toán chuyên	Anh chuyên	Lý	Hóa
133	Phạm Nguyễn Việt Quang	19/11/2003	290508	6.75		7.25		6.00			
134	Trần Duy Quang	08/09/2003	290509							5.000	
135	Phạm Như Quỳnh	12/05/2003	290523	6.75				5.75			
136	Mai Đình Hồng Sơn	13/11/2003	290536			8.50					
137	Võ Tấn Tài	04/11/2003	290540	6.75	8.25	8.75					
138	Nguyễn Tài Như Tâm	10/06/2003	290545	7.25							
139	Hoàng Thị Anh Thơ	15/06/2003	290594	7.75	6.75				5.50		
140	Nguyễn Thị Minh Thư	04/05/2003	290609	7.50	9.00	7.00				5.125	
141	Trần Đặng Anh Thư	02/01/2003	290611	6.50	7.25						
142	Lê Ngọc Thủy Tiên	01/09/2003	290621	7.50					5.70		
143	Lê Thị Thủy Tiên	06/07/2003	290622	6.50			4.25				
144	Nguyễn Ngọc Trang	03/05/2003	290634	6.25							4.750
145	Phạm Thị Minh Trang	12/08/2003	290638								
146	Trần Thị Hà Trang	24/03/2003	290641	7.00							
147	Nguyễn Bảo Trâm	04/07/2003	290648	7.25		4.75				6.000	
148	Phan Thị Trinh	29/12/2003	290658							1.875	
149	Nguyễn Trương Tiến Trung	26/04/2003	290661	5.50							
150	Lê Hoàng Tuấn	23/08/2003	290671	7.00				4.00			
151	Lưu Thị Thanh Tuyền	04/06/2003	290681	7.50	8.50	9.00	5.00				
152	Bùi Lê Cẩm Tú	14/07/2003	290685	7.25							
153	Trương Thị Ngọc Tú	23/09/2003	290690			8.25					
154	Nguyễn Thị Thùy Vân	17/04/2003	290702	8.50		7.50				3.625	

Chữ

SỞ GDĐT BÌNH PHƯỚC
HỘI ĐỒNG PHÚC KHẢO

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO ĐIỂM THI - KỲ THI TUYỂN SINH 10 NĂM 2018

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số báo danh	Văn	Toán	Anh	Văn chuyên	Toán chuyên	Anh chuyên	Lý	Hóa
155	Nguyễn Minh Vũ	22/11/2003	290708	6.00							5.125
156	Nguyễn Phạm Tường Vy	12/11/2003	290718	6.75							1.875
157	Trương Thị Tường Vy	13/11/2003	290722	5.50		5.50					
158	Lê Lệ Xuân	22/03/2003	290725			2.00					

NGƯỜI ĐỌC

NGƯỜI NHẬP

Bình Phước, ngày 23 tháng 6 năm 2018

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Đồng

Nguyễn Văn Ca



Lê Hải Đăng